

Số: **149/2026/QĐST-HNGĐ**

Vĩnh Long, ngày 11 tháng 3 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 88/2026/TLST- HNGĐ ngày 26 tháng 01 năm 2026 giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1966; Địa chỉ: Ấp A, xã B, tỉnh Vĩnh Long.

Số căn cước công dân: 083166014323 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 09/8/2021.

Bị đơn: Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1965; Địa chỉ: Số 30, ấp A, xã B, tỉnh Vĩnh Long.

Số căn cước công dân: 083065009945 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 10/8/2021.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 115 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 3 năm 2026;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 3 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị N và ông Nguyễn Văn L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Bà Nguyễn Thị N và ông Nguyễn Văn L thuận tình ly hôn.

Quan hệ hôn nhân giữa bà Nguyễn Thị N và ông Nguyễn Văn L chấm dứt kể từ ngày

quyết định có hiệu lực pháp luật. Ghi nhận giữa bà Nguyễn Thị N và ông Nguyễn Văn L không yêu cầu về cấp dưỡng giữa vợ và chồng khi ly hôn.

- Về con chung: Có 01 con chung tên là Nguyễn Hiếu D, sinh ngày 24/11/1991 đã trưởng thành nên không yêu cầu giải quyết.

- Về tài sản chung: Hai bên khai tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Hai bên cùng khai không có nên Tòa án không xem xét.

- Án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng, bà Nguyễn Thị N tự nguyện chịu nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai tạm ứng án phí số 0001465 ngày 20/01/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long. Bà Nguyễn Thị N được hoàn lại số tiền 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Khu vực 5 - Vĩnh Long;
- THADS tỉnh Vĩnh Long;
- Phòng THADS Khu vực 5 - Vĩnh Long
- Phòng Thanh tra, Kiểm tra & THA TAND tỉnh Vĩnh Long;
- UBND xã B, tỉnh Vĩnh Long;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Ngọc Trâm